

PHÁT TRIỂN DU LỊCH BIỂN - ĐẢO VIỆT NAM VÀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC PHÁT TRIỂN Y TẾ BIỂN

TS. Trịnh Xuân Dũng

CN. Phạm Văn Túc

Tổng cục Du lịch - Bộ VHTT và DL

Trước đây, du lịch chỉ giành cho giai cấp thống trị và người giàu có, ngày nay mọi tầng lớp dân cư có thể đi du lịch và nghỉ dưỡng, vì vậy du lịch đã trở thành hiện tượng kinh tế-xã hội phổ biến trên thế giới. Năm 2005, trên toàn thế giới có 563 triệu lượt khách du lịch quốc tế và doanh thu ngoại tệ từ du lịch đạt 401 tỷ USD, năm 2006 số lượng khách du lịch quốc tế đạt 846 triệu lượt người và doanh thu đạt 733 tỷ USD. Dự báo năm 2020 số lượng khách du lịch quốc tế sẽ đạt 1,6 tỷ lượt người và doanh thu ngoại tệ đạt 2.000 tỷ USD. Ở Việt Nam trong 16 năm qua (1990-2006), nhờ chính sách đổi mới của Đảng và nhà nước và sự phấn đấu nỗ lực của ngành du lịch, du lịch Việt Nam đã đạt được những thành tựu rất cơ bản. Đó là: số khách du lịch quốc tế đến Việt Nam đã tăng gấp 14,4 lần so với năm 1990 (từ 250.000 lượt khách quốc tế năm 1990 lên 3,6 triệu lượt khách năm 2006). Số khách du lịch nội địa tăng khoảng 17,5 lần (từ 1 triệu lượt khách năm 1990 tăng lên 17,5 triệu năm 2006). Thu nhập xã hội từ du lịch tăng gấp trên 22 lần, đạt trên 2,85 tỷ USD/năm chiếm 4,3% GDP của cả nước.

Phần lớn khách du lịch đều đi đến những vùng ven biển và đảo để nghỉ dưỡng và du lịch. Biển và đảo không chỉ có khí hậu trong lành, bơi trong nước biển trong xanh có tác dụng chữa bệnh tốt, bãi cát trắng có thể phơi mình suốt ngày để tận hưởng ánh nắng mặt trời mà còn được tham gia vào các loại hình du lịch đa dạng như: lặn biển, lướt ván, bơi thuyền...v.v. Xuất phát từ nhu cầu của con người, nhiều bãi biển nổi tiếng trên thế giới và khu vực đã thu hút một số lượng lớn khách du lịch như: ven biển Địa Trung Hải, vùng biển ²²Caribê, các đảo trên Thái Bình Dương (Hawaii, Fiji...), đảo Bali(Indônêxia), Phuket, Pattaya (Thái Lan), Hải Nam (Trung Quốc)...v.v.

Nước ta có trên 3.260km đường bờ biển với hàng trăm bãi tắm, có những bãi tắm có chiều dài từ 15 đến 18km đủ điều kiện để phát triển du lịch. Có những bãi biển nổi tiếng trong nước từ xa xưa như: Trà Cổ, Đồ Sơn, Sầm Sơn, Cửa Lò, Cửa Tùng, Lăng Cô, Mỹ Khê, Đại Lãnh, Nha Trang, Ninh Chữ, Mũi Né, Vũng Tàu, Hà Tiên...v.v. Một số địa danh đã nổi tiếng trên thế giới và khu vực như: Vịnh Hạ Long hai lần được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới, đang nằm trong danh sách được đề cử kỳ quan thiên nhiên trên thế giới. Vịnh Nha Trang được công nhận là một trong những vịnh đẹp nhất hành tinh và bãi biển Đà Nẵng được tạp chí Forber bầu chọn là một trong sáu những bãi tắm quyến rũ nhất hành tinh. Bên cạnh bờ biển dài, Việt Nam còn có hệ thống đảo và quần đảo trải dài từ Quảng Ninh đến Kiên Giang. Theo số liệu thống kê, ven bờ biển nước ta có 2.773 đảo lớn, nhỏ với tổng diện tích khoảng 1.700km², trong đó có 24 đảo với trên 10km², 82 đảo có diện tích trên 1km². Đặc biệt, có 3 đảo có diện tích trên 100km² đó là Phú Quốc, Cát Bâu và Cát Bà¹ đang có những dự án phát triển du lịch lớn.

Các tỉnh ven biển và các đảo của nước ta có tài nguyên du lịch rất phong phú và đa dạng, đó là các di tích, danh thắng, các lễ hội, các điều kiện để tổ chức loại hình chữa bệnh và nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, du lịch lặn biển, du lịch thể thao trên biển...v.v. Hoạt động du lịch tại 28/64 tỉnh ven biển và các đảo phát triển mạnh mẽ phục vụ khách du lịch quốc tế và khách du lịch trong nước. Số lượng khách du lịch hàng năm đến các bãi biển, các khu du lịch của các tỉnh có biển chiếm trên 60% số lượng khách du lịch trong cả nước. Hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch vùng ven biển ngày càng phát triển, điển hình là có tới 1.400 cơ sở lưu trú phục vụ du lịch với trên 45.000 buồng² cùng với các cơ sở phục vụ ăn, uống, mua sắm, giải trí, chữa bệnh khác. Những hoạt động du lịch đã tạo ra nhiều việc làm trực tiếp và gián tiếp phục vụ khách du lịch, tạo

ra nguồn thu nhập cho các tầng lớp dân cư và địa phương.

Trong những năm qua, ngành y tế ở các tỉnh ven biển và các đảo đã góp phần quan trọng cho việc phát triển du lịch thông qua những hoạt động như: phòng chống bệnh dịch; bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ của cộng đồng dân cư địa phương và những người trực tiếp phục vụ khách du lịch; kiểm tra vệ sinh và an toàn thực phẩm tại các cơ sở du lịch; sơ cấp cứu ban đầu cho khách du lịch; hợp tác với các cơ sở du lịch để tổ chức các loại hình du lịch chữa bệnh...

Nghị quyết 04 của BCHTW Đảng khoá X đã xác định: "*Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020 với 4 ngành kinh tế trọng điểm gồm dầu khí, du lịch, khai thác hải sản đã xác định tập trung phấn đấu đến năm 2020, kinh tế biển đóng góp 53-55% GDP, 55-60% kim ngạch xuất khẩu của cả nước, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cải thiện một bước đáng kể đời sống của nhân dân vùng biển và ven biển*"³. Nhằm thực hiện mục tiêu này, ngành y tế có vị trí vai trò to lớn không chỉ đối với việc giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cải thiện đời sống và sức khoẻ của nhân dân vùng biển và ven biển mà cả đối với bốn ngành kinh tế trọng điểm, đặc biệt đối với ngành du lịch.

Hoạt động du lịch trực tiếp phục vụ con người, có liên quan đến nhiều ngành, đồng thời đòi hỏi một sự phối kết hợp chặt chẽ nhằm khai thác tiềm năng và lợi thế để phục vụ khách du lịch một cách tốt nhất. Ngày nay, với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ đã đem lại cho con người khả năng vật chất dồi dào. Điều kiện làm việc của con người được cải thiện hơn, nhưng cường độ làm việc căng thẳng hơn và đặc biệt là sản sinh ra môi trường rất nhiều yếu tố độc hại, ảnh hưởng rất lớn đến môi sinh và con người. Chính vì vậy, những bệnh mang tính chất thời đại của con người như: bệnh gut, đái tháo đường, nhiễm mỡ trong máu, thấp khớp, stress, bệnh trầm cảm, ung thư và nhiều loại bệnh khác đang ngày một gia tăng. Những người tuổi trung niên và những người già sau nhiều năm làm việc nay đã có khả năng tài chính rất lớn, mong muốn được đi du lịch, nghỉ dưỡng và chữa bệnh để kéo dài tuổi thọ. Theo dự báo của Tổ chức Du Lịch Thế Giới (UNWTO), số lượng khách du lịch đi theo loại hình du lịch nghỉ dưỡng và chữa bệnh ngày càng tăng, đặc biệt là ở các nước có nền kinh tế phát triển. Ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nguồn khách tiềm năng về loại hình du lịch nghỉ dưỡng và chữa bệnh rất lớn, đặc biệt là Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan và Trung Quốc⁴.

Du lịch chữa bệnh là một trong những loại hình du lịch phát triển từ xa xưa. Loại hình du lịch này chủ yếu phát triển tại những nơi có nguồn nước khoáng, vùng núi và vùng ven biển với mục tiêu khai thác tài nguyên thiên nhiên (đất, nước, không khí, cỏ cây thiên nhiên,...v.v.) phục vụ việc điều dưỡng và chữa bệnh cho con người. Ngày nay, đã phát triển du lịch chữa bệnh như một loại hình du lịch cơ bản để thu hút khách từ mọi điểm dân cư trên thế giới đến du lịch và chữa bệnh. Singapore, Thái Lan sử dụng những thành quả của y tế hiện đại để thu hút khách du lịch đến chữa bệnh và điều dưỡng. Trung Quốc sử dụng nền y học dân tộc để chữa bệnh và điều dưỡng cho khách du lịch, đồng thời cũng phát triển ngành dược học dân tộc để sản xuất thuốc bán cho khách du lịch. Loại hình du lịch nghỉ dưỡng và chữa bệnh vùng ven biển và trên các đảo phát triển mạnh trên thế giới và khu vực. Các khu vực này có tài nguyên rất lớn để phát triển du lịch nói chung và loại hình du lịch nghỉ dưỡng, chữa bệnh nói riêng. Đối với loại hình du lịch chữa bệnh ở vùng biển và đảo người ta thường sử dụng việc chữa bệnh bằng việc phơi nắng trên bãi biển, chữa bệnh bằng việc ngâm và uống nước biển, chữa bệnh bằng việc ngâm bùn, chữa bệnh bằng thể thao, thể dục nhằm hưởng không khí trong lành ở vùng biển...v.v. Hoặc các loại hình Spa, Massage...v.v. trong các cơ sở du lịch vùng ven biển và trên đảo. Ở nước ta, cơ sở cho loại hình du lịch chữa bệnh và nghỉ dưỡng có tiềm năng rất lớn, đó là các nguồn nước khoáng, nước biển, bùn, thực vật, động vật, thuỷ hải sản, ẩm thực theo nguyên lý cân bằng âm dương, y học dân tộc cổ truyền như châm cứu, xoa bóp...v.v, có thể chữa được rất nhiều các loại bệnh thời đại và thu hút đông đảo khách du lịch ở trong nước và nước ngoài. Nhưng trong những năm qua, việc khai thác các cơ sở này để phục vụ sự phát triển du lịch còn hạn chế, nguyên nhân cơ bản của vấn đề này chính là sự

phối kết hợp giữa ngành du lịch và ngành y tế. Ngành du lịch chưa nghiên cứu thị trường và đặt hàng cho ngành y tế nghiên cứu triển khai còn ngành y tế chưa chủ động nghiên cứu, và đề xuất với ngành du lịch để triển khai loại hình du lịch chữa bệnh nhằm đa dạng hoá sản phẩm du lịch Việt Nam.

Nhằm đề xuất chiến lược phát triển chuyên ngành Y học biển và mạng lưới y tế biển đảo nước ta trong giai đoạn từ nay đến 2020, đồng thời kết hợp với sự phát triển du lịch, chúng tôi xin có một số kiến nghị sau:

1. Với phương châm "ngành y tế vừa chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ của cộng đồng, vừa phát triển các dịch vụ y tế phục vụ con người, trong đó có khách du lịch nhằm tạo ra nguồn kinh phí lớn bổ sung cho hoạt động của mình" cần có sự phối hợp nghiên cứu và triển khai với ngành du lịch đảm bảo cho hai ngành phát triển. Ngành du lịch đa dạng hoá thêm các sản phẩm để thu hút khách, ngành y tế có thêm nhiều dịch vụ phát triển và tăng nguồn thu cho ngành và cho ngân sách.

2. Cần tập trung nghiên cứu các loại hình du lịch chữa bệnh của Việt Nam, đặc biệt là loại hình du lịch chữa bệnh và nghỉ dưỡng ở vùng biển và đảo mang tính đặc sắc, độc đáo, hấp dẫn và mang tính dân tộc, hiện đại để quảng bá thu hút khách du lịch trong nước và khách du lịch nước ngoài. Đây chính là cơ sở định hướng phát triển chuyên ngành y học biển, đảo kết hợp loại hình du lịch chữa bệnh. Trên cơ sở này tiến hành đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực để phục vụ cho sự phát triển của loại hình du lịch chữa bệnh và nghỉ dưỡng.

3. Tiến hành xây dựng mạng lưới y tế biển đảo cần kết hợp với việc phục vụ khách du lịch thông qua sơ cấp cứu ban đầu kết hợp với các dịch vụ du lịch chữa bệnh, dịch vụ chăm sóc sức khoẻ, dịch vụ bán thuốc y học cổ truyền dân tộc...v.v., nếu như những nơi đó phát triển du lịch.

4. Thực hiện công tác đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ không chỉ cho mạng lưới y tế biển đảo mà cả các cán bộ, nhân viên phục vụ du lịch để cho họ có những kiến thức cơ bản về bảo vệ sức khoẻ cho họ và cho khách du lịch nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách du lịch cũng như danh tiếng và uy tín của cơ sở du lịch.

Nước ta nằm trong khu vực châu Á- Thái Bình Dương, một khu vực có nền kinh tế phát triển nhanh và năng động, khu vực có tốc độ tăng trưởng nguồn khách quốc tế cao, đặc biệt là khách du lịch đi du lịch với mục đích nghỉ dưỡng và chữa bệnh vùng ven biển và đảo. Nhưng việc khai thác các lợi thế này trong thời gian qua còn nhiều hạn chế, mà nguyên nhân cơ bản là sự phối kết hợp giữa các ngành, địa phương, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Để khai thác giá trị của biển, đảo, yếu tố quyết định là nguồn nhân lực với trí tuệ cao, sức sáng tạo lớn để có thể "hái ra tiền" từ biển lớn thông qua phát triển du lịch.